

Số: 83931/CT-TTHT
V/v xác định nguyên giá TSCĐ
hình thành do đầu tư XDCB

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Công ty cổ phần phát triển Điện Lực Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 2 – CT2 – 286 Nguyễn Xiển, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì,
TP Hà Nội. MST: 0101264520)

Trả lời công văn số 1406/VNPD-TCKT đề ngày 28/11/2018 của Công ty
cổ phần phát triển Điện Lực Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) đề nghị
hướng dẫn về chế độ chính sách khi xác định nguyên giá TSCĐ hình thành do
đầu tư XDCB, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ
Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định,
quy định nguyên tắc xác định nguyên giá của tài sản cố định như sau:

1. Xác định nguyên giá tài sản cố định hữu hình:

...

d) Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do đầu tư xây dựng:

Nguyên giá TSCĐ do đầu tư xây dựng cơ bản hình thành theo phương
thức giao thầu là giá quyết toán công trình xây dựng theo quy định tại Quy chế
quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành cộng (+) lệ phí trước bạ, các chi phí liên
quan trực tiếp khác. Trường hợp TSCĐ do đầu tư xây dựng đã đưa vào sử dụng
nhưng chưa thực hiện quyết toán thì doanh nghiệp hạch toán nguyên giá theo
giá tạm tính và điều chỉnh sau khi quyết toán công trình hoàn thành.

...

10. Đối với các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng,
doanh nghiệp đã hạch toán tăng TSCĐ theo giá tạm tính do chưa thực hiện
quyết toán. Khi quyết toán công trình xây dựng cơ bản hoàn thành có sự chênh
lệch giữa giá trị tạm tính và giá trị quyết toán, doanh nghiệp phải điều chỉnh lại
nguyên giá tài sản cố định theo giá trị quyết toán đã được cấp có thẩm quyền
phê duyệt. Doanh nghiệp không phải điều chỉnh lại mức chi phí khấu hao đã
trích kể từ thời điểm tài sản cố định hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đến
thời điểm quyết toán được phê duyệt. Chi phí khấu hao sau thời điểm quyết toán
được xác định trên cơ sở lấy giá trị quyết toán tài sản cố định được phê duyệt
trừ (-) số đã trích khấu hao đến thời điểm phê duyệt quyết toán tài sản cố định
chia (:) thời gian trích khấu hao còn lại của tài sản cố định theo quy định."

- Căn cứ khoản 5, Điều 10 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày
06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý
thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số
83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, quy định chung về khai thuế,
tính thuế, quy định:

"5. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế



a) Sau khi hết hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế.

Đối với loại thuế có kỳ quyết toán thuế năm: Trường hợp chưa nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế tạm nộp của tháng, quý có sai sót, đồng thời tổng hợp số liệu khai bổ sung vào hồ sơ khai quyết toán thuế năm. Trường hợp đã nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì chỉ khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế năm. Trường hợp hồ sơ khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế năm làm giảm số thuế phải nộp nếu cần xác định lại số thuế phải nộp của tháng, quý thì khai bổ sung hồ sơ khai tháng, quý và tính lại tiền chậm nộp (nếu có).

Hồ sơ khai thuế bổ sung được nộp cho cơ quan thuế vào bất cứ ngày làm việc nào, không phụ thuộc vào thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của lần tiếp theo, nhưng phải trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế; nếu cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau kiểm tra, thanh tra thì người nộp thuế được khai bổ sung, điều chỉnh:..."

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

"Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

2.2. Chi khấu hao tài sản cố định thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi khấu hao đối với tài sản cố định không sử dụng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ.

b) Chi khấu hao đối với tài sản cố định không có giấy tờ chứng minh thuộc quyền sở hữu của doanh nghiệp (trừ tài sản cố định mua tài chính).

c) Chi khấu hao đối với tài sản cố định không được quản lý, theo dõi, hạch toán trong sổ sách kế toán của doanh nghiệp theo chế độ quản lý tài sản cố định và hạch toán kế toán hiện hành.

d) Phần trích khấu hao vượt mức quy định hiện hành của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Doanh nghiệp thực hiện thông báo phương pháp trích khấu hao tài sản cố định mà doanh nghiệp lựa chọn áp dụng với cơ quan thuế trực tiếp quản lý trước khi thực hiện trích khấu hao (ví dụ: thông báo lựa chọn thực hiện phương pháp khấu hao đường thẳng...). Hàng năm doanh nghiệp trích khấu hao tài sản cố định theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định kể cả trường hợp khấu hao nhanh (nếu đáp ứng điều kiện)..."

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán là đơn vị thuộc Bộ Tài chính.

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung công văn, hồ sơ của Công ty, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn nguyên tắc sau:

Trường hợp Công ty cổ phần phát triển Điện lực Việt Nam có đầu tư xây dựng các Dự án nhà máy thủy điện đã hoàn thành nhưng chưa thực hiện quyết toán thì Công ty hạch toán nguyên giá tài sản cố định (TSCĐ) hữu hình của dự án theo giá tạm tính và điều chỉnh sau khi quyết toán công trình hoàn thành; đồng thời, thực hiện trích khấu hao TSCĐ theo hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC. Các chi phí khấu hao TSCĐ được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC.

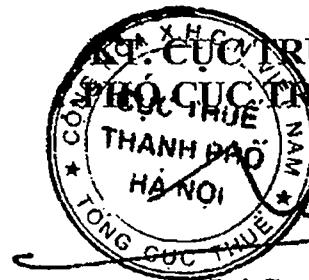
Việc xác định, hạch toán tạm tăng nguyên giá TSCĐ đối với các dự án nhà máy thủy điện hoàn thành nhưng chưa thực hiện quyết toán theo chế độ kế toán hiện hành, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Quản lý, giám sát kế toán, kiểm toán, Bộ Tài chính để được hướng dẫn cụ thể.

Trường hợp Công ty phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế. Hồ sơ khai thuế bổ sung được nộp cho cơ quan thuế vào bất cứ ngày làm việc nào, không phụ thuộc vào thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của lần tiếp theo, nhưng phải trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty cổ phần phát triển Điện Lực Việt Nam được biết và thực hiện.

Noi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 3;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3)



Mai Sơn